

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 01 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH
(Dự thảo Nghị quyết quy định mức thưởng đối với học sinh đạt giải và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc tỉnh Tuyên Quang quản lý)

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p>	<p>Quy định mức thưởng đối với học sinh đạt giải và giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc tỉnh Tuyên Quang quản lý.</p>	<p>Nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ngân sách nhà nước; là sự cụ thể hóa các quy định khung của pháp luật, bảo đảm không trái, không chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, đồng thời khắc phục khoảng trống pháp lý phát sinh sau khi văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trước đây bị bãi bỏ do không đúng thẩm quyền.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
	<p>- Tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định: <i>“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:... chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương”</i>.</p> <p>- Tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: <i>“Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, chính sách địa phương để phát triển giáo dục trên địa bàn tỉnh phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục quốc gia và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương”</i>.</p>	
Điều 2. Đối tượng áp dụng	Pháp luật quy định đối tượng thi đua, khen thưởng gồm cá nhân, tập thể có thành tích trong học tập, giảng dạy, công tác giáo dục và đào tạo.	- Học sinh, sinh viên, học viên (gọi chung là học sinh) đạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi quy định tại Điều 1 Nghị quyết này.
		Quy định đối tượng áp dụng đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với pháp luật hiện hành; không mở rộng đối tượng ngoài phạm vi điều chỉnh, bảo đảm

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
	Do đó, việc quyết định chính sách khuyến khích và mức thưởng cụ thể trong lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, được thực hiện trên cơ sở điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên, giảng viên (gọi chung là giáo viên) trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải. - Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; các cơ sở giáo dục; các cơ quan, đơn vị được cơ quan có thẩm quyền giao tổ chức thực hiện chi thường theo quy định của Nghị quyết này. 	tính khả thi và thống nhất trong tổ chức thực hiện.
Điều 3: Quy định nội dung, mức thưởng	1. Đối với học sinh đạt giải		
	Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành không quy định mức tiền thưởng cụ thể đối với học sinh đạt giải trong các kỳ thi; khuyến khích địa phương ban hành chính sách ưu tiên đối với đối tượng yếu thế, vùng đặc thù.	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định chi tiết mức thưởng theo từng cấp độ kỳ thi (cấp tỉnh, cấp quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế), theo loại giải. - Quy định mức thưởng cao hơn đối với học sinh là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật. 	Nội dung quy định là sự cụ thể hóa phù hợp với thẩm quyền của địa phương; chính sách ưu tiên thể hiện tính nhân văn, đúng định hướng chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước, không trái với quy định pháp luật hiện hành.
	2. Đối với giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải		
	- Luật Thi đua, khen thưởng quy định nguyên tắc khen thưởng phải bảo đảm chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; khen thưởng đúng người, đúng thành tích, đúng công lao đóng góp.	- Giáo viên trực tiếp bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải được khen thưởng trên cơ sở thành tích của học sinh.	Quy định này bảo đảm nguyên tắc khen thưởng đúng người, đúng công lao đóng góp, phù hợp với tinh thần của Luật Thi đua, khen thưởng; đồng thời phản ánh đúng vai trò, trách nhiệm và mức độ tham gia trực

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH	
	<p>- Cá nhân có đóng góp trực tiếp vào thành tích của đối tượng được khen thưởng thì được xem xét khen thưởng tương xứng; không quy định mức thưởng cụ thể.</p>	<p>- Mức thưởng được xác định theo tỷ lệ so với mức thưởng của học sinh đạt giải:</p> <p>+ Bằng 100% mức thưởng của học sinh đối với các kỳ thi, cuộc thi cấp tỉnh;</p> <p>+ Bằng 70% mức thưởng của học sinh đối với các kỳ thi, cuộc thi cấp quốc gia, khu vực quốc tế và quốc tế.</p> <p>- Trường hợp một giáo viên có nhiều học sinh đạt giải trong cùng một kỳ thi thì chỉ được hưởng mức thưởng tương ứng với học sinh đạt giải cao nhất.</p>	<p>tiếp của giáo viên trong quá trình bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt giải.</p> <p>Việc quy định rõ tỷ lệ mức thưởng và nguyên tắc chỉ hưởng một mức cao nhất trong cùng kỳ thi giúp bảo đảm tính công khai, minh bạch, tránh trùng lặp, hạn chế chi vượt, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.</p>
<p>Điều 4. Nguồn kinh phí</p>	<p>Chi khen thưởng từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn huy động hợp pháp khác; bảo đảm đúng mục đích, trong khả năng cân đối ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</p>	<p>- Nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Có dự toán kinh phí kèm theo báo cáo đánh giá tác động.</p>	<p>Nội dung quy định phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước; không làm phát sinh nguồn chi trái quy định, bảo đảm khả năng cân đối ngân sách và tính khả thi khi triển khai thực hiện Nghị quyết.</p>

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH		DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Điều 5. Tổ chức thực hiện	Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân; Hội đồng nhân dân giám sát việc thực hiện nghị quyết theo quy định của pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. - Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. 	Quy định rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh và trách nhiệm giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan và mô hình quản lý nhà nước hiện hành.
Điều 6. Điều khoản thi hành	Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thời điểm có hiệu lực thi hành của nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 - Các chính sách quy định tại Nghị quyết được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. 	Nội dung quy định thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh; việc xác định rõ thời điểm có hiệu lực và thời điểm áp dụng chính sách bảo đảm tính rõ ràng, thống nhất, thuận lợi cho tổ chức thực hiện và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.